|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HDC CHÍNH THỨC**  **QUẢNG NAM** | **KỲ THI HỌC SINH GIỎI THPT CHUYÊN VÀ CHỌN**  **ĐỘI TUYỂN DỰ THI HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA**  **NĂM HỌC 2020 - 2021** |
| **(*HDC có 08 trang)*** | **Môn thi** : **LỊCH SỬ**  **Thời gian**: **180 phút** (*không kể thời gian giao đề*)  **Ngày thi**: **08/10/2020** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

***Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng đảm bảo đúng, hợp lôgic thì vẫn cho điểm theo hướng dẫn chấm.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |  |
| **Câu 1** | **Trình bày những hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1921 - 1927. Ý nghĩa của các hoạt động đó đối với cách mạng Việt Nam.** |  |
|  | *Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau (theo thời gian, sự kiện; theo nội dung: HĐ chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, HĐ chuẩn bị về tổ chức, HĐ đào tạo huấn luyện cán bộ) nhưng đảm bảo các nội dung thì vẫn cho điểm theo như thang điểm của HDC.* |  |
|  | **1. Hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc từ trong những năm 1921 - 1927** |  |
| - Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc cùng với một số người yêu nước của các nước trong khối thuộc địa Pháp thành lập " Hội liên hiệp thuộc địa" ở Pari nhằm tập hợp những người dân thuộc địa sống trên đất Pháp đấu tranh vì quyền lợi của nhân dân các nước thuộc địa. Cơ quan ngôn luận của hội là báo *Người cùng khổ* do chính Người làm chủ biên kiêm chủ bút. Người còn viết bài cho nhiều báo: *Nhân đạo*, *Đời sống công nhân* và đặc biệt là cuốn *Bản án chế độ thực dân Pháp* |  |
| - Năm 1923, Nguyễn Ái Quốc bí mật sang Liên Xô dự đại hội Quốc tế Nông dân... Người ở lại Liên Xô, vừa nghiên cứu, học tập, vừa viết bài cho báo *Sự thật*, tạp chí *Thư tín quốc tế*...  **-** Nguyễn Ái Quốc đã tham dự và trình bày quan điểm của mình về vị trí chiến lược của cách mạng thuộc địa... tại Đại hội V của Quốc tế Cộng sản,... |  |
| - Cuối 1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trung Quốc) để trực tiếp đào tạo cán bộ, xây dựng tổ chức và truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc vào Việt Nam. Tại Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc mở nhiều lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ....  - Trên cơ sở tổ chức Cộng sản Đoàn, tháng 6/1925, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên nhằm tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống Pháp, giải phóng dân tộc. Xuất bản tờ báo *Thanh niên* để tuyên truyền tư tưởng Cách mạng cho quần chúng, những bài giảng của Người được tập hợp thành cuốn "*Đường Kách mệnh*".... |  |
| **2. Ý nghĩa** |  |
| - Nguyễn Ái Quốc đã hình thành hệ thống quan điểm lí luận về Cách mạng giải phóng dân tộc, được truyền bá vào Việt Nam, đã thúc đẩy phong trào dân tộc phát triển. |  |
| - Những tư tưởng Cách mạng của Người truyền bá về nước là ánh sáng soi đường cho lớp thanh niên yêu nước Việt Nam đầu thế kỉ XX đang đi tìm chân lí cứu nước, là ngọn cờ hướng đạo cho phong trào Cách mạng Việt Nam trong thời kì vận động thành lập Đảng. Là sự chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam; là cơ sở để xây dựng Cương lĩnh của Đảng vào năm 1930. |  |
| - Việc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và đào tạo cán bộ cho Cách mạng Việt Nam là bước chuẩn bị về tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam về sau. |  |
| **Câu 2** | **Trên cơ sở phân tích mối quan hệ giữa những điều kiện bùng nổ và thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, hãy trình bày suy nghĩ của anh/chị về mối quan hệ giữa những điều kiện đó trong bối cảnh hội nhập quốc tế của đất nước hiện nay.** |  |
|  | **1. Trình bày điều kiện...và phân tích mối quan hệ...** |  |
| \* ***Lí luận***:  - Để cuộc TKN bùng nổ và giành thắng lợi khi có đủ 3 điều kiện (hội tụ đầy đủ điều kiện chủ quan và khách chín muồi): Kẻ thù không thể thống trị như cũ được nữa; Đội tiền phong và quần chúng cách mạng đã sẵn sàng; Lực lượng trung gian đã ngã hẳn về phía cách mạng.  - Điều kiện chủ quan và khách quan đều quan trọng, có mối quan hệ mật thiết với nhau, thiếu một trong hai yếu tố đó thì cách mạng không thể giành thắng lợi. Trong đó, điều kiện chủ quan là quyết định, nếu không có điều kiện chủ quan được chuẩn bị chu đáo thì điều kiện khách quan có thuận lợi đến đâu thì cũng không thể TKN nổ ra và thắng lợi (Thực tế các nước Đông Nam Á năm 1945 đã chứng minh điều đó....).  - Tuy nhiên, điều kiện khách quan là vô cùng quan trọng, là cơ hội thuận lợi cho TKN bùng nổ, có thể giành thắng lợi một cách nhanh chóng và ít đổ máu. |  |
| \* ***Thực tiễn***: Ở VN vào tháng Tám năm 1945:  - Điều kiện chủ quan:  + Đến tháng 8.1945, Đảng đã có sự chuẩn bị đầy đủ về đường lối và lực lượng cách mạng (LLCT và LLVT, căn cứ địa...) và được rèn luyện trong 15 năm qua 3 cao trào CM...  + Toàn Đảng, toàn dân đều sẵn sàng hành động, kiên quyết hy sinh để giành độc lập tự do.... |  |
| - Điều kiện khách quan:  + Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện, bọn Nhật và tay sai ở Đông Dương hoang mang, rệu rã. Điều kiện khách quan thuận lợi cho Tổng khởi nghĩa đã đến. Tuy nhiên, thời cơ chỉ tồn tại trong 1 thời gian ngắn (trong khoảng thời gian từ khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào nước ta).  + Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh, cả dân tộc ta đã nhất tề vùng dậy tiến hành Tổng khởi nghĩa trong toàn quốc,... trong vòng 15 ngày TKN thắng lợi, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. |  |
| **2. Suy nghĩ về mối quan hệ...** *(Trường hợp thí sinh có liên hệ với tình hình biển Đông hiện nay (Phát huy nội lực kết hợp ngoại lực) thì cộng thêm 0.25 điểm nếu ý này chưa đủ 0.75 điểm).* |  |
| *- Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Việt Nam đang đứng trước những thời cơ lớn và thách thức cũng không nhỏ***:**  + Nhiệm vụ của VN là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong bối cảnh hội nhập quốc tế ... vừa có những thời cơ thuận lợi có thể khai thác ... lại vừa có những thách thức .... |  |
| - *Để nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức (vận dụng kinh nghiệm của TKN Tháng 8.1945, để hội nhập quốc tế thành công)* *cần:*  + Nhận thức rõ mối quan hệ, tầm quan trọng giữa nội lực (yếu tố bên trong) và ngoại lực (yếu tố bên ngoài) *nhằm xây dựng sức mạnh nội lực dân tộc đủ mạnh để đón nhận thời cơ, ngăn chặn nguy cơ:*  + Phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; kết hợp sức mạnh trong nước với quốc tế (phát huy nội lực dân tộc – yếu tố bên trong với ngoại lực – yếu tố bên ngoài)*.*  + Xây dựng sức mạnh quốc gia dựa trên nền tảng quốc phòng toàn dân kết hợp với an ninh nhân dân vững mạnh... (Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao để sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư; có khả năng tiếp thu công nghệ mới; phát triển giáo dục, nâng cao dân trí, đào tạo nhân tài; tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước, ...). Phát huy toàn diện nguồn lực của dân tộc cả để xây dựng phát triển, bảo vệ Tổ quốc và hội quốc tế thành công. |  |
| **Câu 3** | **Nêu suy nghĩ của anh/chị về chủ trương chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh”, sang “đánh chắc, thắng chắc” trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.** |  |
|  | 1. Đầu 1954, trong quá trình chuẩn cuối cùng cho chiến dịch ĐBP, BCT phân tích tình hình thực tế chiến trường, (ta gặp khó khăn về địa hình, hậu cần...) khi thực hiện phương châm “đánh nhanh thắng nhanh”... Do vậy, đã quyết định chuyển từ “*đánh nhanh, thắng nhanh*” sang phương án “*đánh chắc, thắng chắc*”.  Đây là quyết định đúng đắn, sáng tạo, linh hoạt, phù hợp thực tiễn... |  |
| 2. Sở dĩ khẳng định như vậy là vì:  - Thứ nhất, dựa trên sự trưởng thành lực lượng kháng chiến của ta, những hạn chế của Pháp ở ĐBP... Quyết tâm mở chiến dịch này của ta là đòn quyết định cuối cùng giáng đòn nặng vào kế hoạch Nava, đập tan trung tâm điểm kế hoạch này, thể hiện quyết tâm giành thắng lợi của quân dân Việt Nam nhằm kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp ở Đông Dương. |  |
| - Thứ hai, Đây là tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, ... -> khả năng giành thắng lợi rất khó, thậm chí tổn thất lớn, trong bối cảnh lực lượng ta chưa đủ mạnh để đảm bảo thắng lợi khi “đánh nhanh, thắng nhanh”. |  |
| Thứ ba, đây là chiến dịch có ý nghĩa quan trọng, là trận quyết chiến chiến lược giữa ta với Pháp.Ta quyết đánh, Pháp quyết giữ , bằng mọi giá ta phải thắng. Hơn nữa, ta có thời gian chuẩn bị lực lượng, hậu cần, thuốc men, lương thực, giảm thiệt hại…nhưng vẫn đảm bảo thuận lợi chiến dịch, đảm bảo nguyên tắc chắc thắng. |  |
| 3. Tác dụng:  Sự đúng đắn trong quyết định đó thể hiện ở kết quả của chiến dịch.... qua 55 ngày đêm, ta đã đánh bại hoàn toàn lực lượng của địch ở ĐBP, phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava... |  |
| **Câu 4** | **Vì sao trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam quyết định chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu và đầu tiên? Nêu kết quả và ý nghĩa của chiến dịch này.** |  |
|  | **1. Vì sao...** |  |
| - **Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng đối với cả ta và địch**:  + Là một trong 3 vùng chiến lược quan trọng trên chiến trường miền Nam (Sài Gòn, các tỉnh Nam bộ, ven biển miền Trung và Tây Nguyên).  + Từ Tây Nguyên có các đường giao thông quan trọng đến ven biển miền Trung, Đông Nam bộ (Đà Nẵng, Sài Gòn là những thành phố lớn và là trung tâm kinh tế, chính trị ở miền Nam). Do vậy, nên cả ta và địch đều cố nắm giữ… |  |
| **- Về phía địch**  + Trong chiến lược phòng ngự ở Tây Nguyên bố phòng có nhiều sơ hở, lực lượng mỏng.... (chỉ bố trí lực lượng mạnh 2 vùng Huế - Đà Nẵng và vùng xung quanh để bảo vệ cho Sài Gòn)...  + Do phán đoán sai hướng tiến công của ta, chúng cho rằng ta sẽ đánh Bắc Tây Nguyên (Kon Tum, Playcu) nên chúng tập trung phòng ngự ở Bắc Tây Nguyên, còn Buôn Ma Thuột thì sơ hở... |  |
| - **Thế và lực ta ở Tây Nguyên phát triển mạnh**, **đánh vào Tây Nguyên ta có nhiều lợi thế**  +Cơ sở hậu cần mạnh; đồng bào TN ngay từ thời kì kháng chiến chống Pháp đã đi theo cách mạng là hậu phương trực tiếp, tại chỗ cho ta mở chiến dịch.  + Tây Nguyên đất đai rộng, rừng núi.... dễ che dấu lực lượng, có một số địa bàn vùng thấp, Buôn Mê thuột đường sá đi lại thuận lợi...  + Tây Nguyên gần con đường chiến lược Bắc - Nam nên công tác vận chuyển vũ khí, hậu cần thuận lợi... |  |
| - Chọn Tây Nguyên là hướng tiến công chiến lược là ta đang khai thác điểm yếu (đánh trúng điểm huyệt) của địch. Thắng lợi ở Buôn Ma Thuột sẽ chia cắt Tây Nguyên làm 2, và làm cho hệ thống phòng ngự của địch ở TN rung chuyển, làm cho địch mất tinh thần và trở nên hoảng loạn…  - Cuộc tiến công ở Tây Nguyên sẽ phá vỡ tuyến phòng ngự của địch thực hiện chia cắt lớn trên chiến trường miền Nam và tạo điều kiện cho ta phát triển chiến lược tiến công trên các vùng còn lại ở miền Nam. |  |
| **2. Kết quả và ý nghĩa**  - Chiến dịch Tây Nguyên diễn ra từ ngày 4/3 đến ngày 24/3 đã kết thúc thắng lợi, tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ lực lượng của địch, giải phóng Tây Nguyên rộng lớn với 60 vạn dân  - Chiến dịch Tây Nguyên thắng lợi mở ra quá trình khủng hoảng và sụp đỗ của quân đội Sài gòn, chuyển cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước sang giai đoạn mới: từ tiến công chiến lược ở Tây Nguyên phát triển thành Tổng tiến công chiến lược trên toàn chiến trường miền Nam... |  |
| **Câu 5** | **Hãy trình bày ý nghĩa của những thắng lợi chiến lược, in đậm dấu ấn Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc từ năm 1945 đến năm 1975.** |  |
|  | **1. Cách mạng tháng Tám năm 1945** |  |
| - Sau 15 năm chuẩn bị, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương và mặt trận Việt Minh, chớp thời cơ khách quan thuận lợi, nhân dân VN đã nhất tề đứng dạy làm nên thành công của Cách mạng tháng Tám 1945, lập ra nước VN DCCH ... |  |
| - Cách mạng tháng Tám mở ra một bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc ta, đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp hơn 80 năm, ách thống trị của phát xít Nhật gần 5 năm, lật nhào ngai vàng phong kiến ngự trị ngót chục thế kỉ ở nước ta,nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà – nhà nước do nhân dân lao động làm chủ. |  |
| - Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam, mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc: kỉ nguyên độc lập, tự do; kỉ nguyên nhân dân lao động nắm chính quyền, làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh dân tộc; kỉ nguyên giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội. Đảng Cộng sản Đông Dương đã lãnh đạo thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở một nước thuộc địa, trở thành một Đảng cầm quyền, chuẩn bị những điều kiện tiên quyết cho những thắnglợi tiếp theo. |  |
| - Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ hai; cổ vũ mạnh mẽ các dân tộc thuộc địa đấu tranh tự giải phóng "có ảnh hưởng trực tiếp và rất to lớn đến hai dân tộc bạn là Miên và Lào". |  |
| **2. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954** |  |
|  | - Thắng lợi của cuộc tiến công Đông – Xuân 1953 – 1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava, giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của thực dân Pháp, làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, tạo cơ sở thực lực về quân sự cho cuộc đấu tranh ngoại giao... |  |
|  | - Buộc Pháp kí Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược, đồng thời chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp trong gần 1 thế kỉ trên đất nước Việt Nam.... |  |
|  | - Giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược, âm mưu nô dịch của chủ nghĩa đế quốc, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa, cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới... |  |
|  | **3. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước** |  |
|  | - Sau hiệp định Pari, Pháp rút khỏi VN, Mĩ đã thế chân Pháp nhảy vào miền Nam âm mưu biến MN thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mĩ. Nhân dân VN phải tiến hành cuộc kháng chiến chống mĩ, lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mĩ và giành thắng lợi bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975... |  |
|  | - Đánh đổ hoàn toàn quân đội, chính quyền Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; kết thúc thắng lợi 21 năm chiến đấu chống Mĩ, cứu nước và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc ... |  |
|  | - Mở ra kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc – kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. |  |
|  | - Tác động mạnh đến tình hình nước Mĩ và thế giới, là nguồn cổ vũ to lớn đối với phong trào giải phóng dân tộc thế giới; một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc. |  |
| **Câu 6** | **Chứng minh rằng: Từ thập niên 90 của thế kỉ XX trở đi, một chương mới đã mở ra với lịch sử khu vực Đông Nam Á?** |  |
|  | - ASEAN thành lập 1967, với mục tiêu chính là ....Tuy nhiên, trong những thập niên đầu tiên, sự hợp tác của các nước ASEAN hết sức mờ nhạt, lỏng lẻo do những vấn đề chiến tranh lạnh và quan hệ quốc tế. Phải đến thập niên 90/XX, do sự tác động của tình hình quốc tế và khu vực, ASEAN mới bước vào sự phát triển mới, tạo ra những nấc thang, điều kiện cho sự phát triển sau này. |  |
|  | *Thập niên 90/XX đã mở ra chương mới cho lộ trình phát triển của ASEAN vì:*  - Chiến tranh lạnh chấm dứt, trật tự hai cực sụp đổ, xu thế hòa bình, hợp tác phát triển. Vấn đề Campuchia được giải quyết đã làm cho quan hệ giữa ASEAN và Đông Dương trở nên hòa dịu, đó là một trong những tiền đề để dẫn đến sự hợp tác giữa các nước. |  |
| - Mở rộng thành viên từ 5 lên 10 của ASEAN.... |  |
| - Thập niên 90 của thế kỉ XX, ASEAN chuyển trọng tâm hợp tác sang lĩnh vực kinh tế song song với hợp tác an ninh-chính trị. Hàng loạt các diễn đàn về hợp tác kinh tế khu vực ra đời: ARF, AFTA...đây là 1 trong những điều kiện để khi bước vào thế kỉ XXI, ASEAN có sự phát triển vượt bậc về kinh tế. |  |
| - Thập niên 90/XX, do tác động của CMKHCN, xu thế toàn cầu hóa dẫn đến ASEAN đẩy mạnh quan hệ hợp tác quốc tế. Đó là ASEAN +1, ASEAN +3, ASEAN-Mỹ, ASEAN-LB Nga...thúc đẩy sự phát triển về mặt chiến lược của ASEAN. |  |
| - Những năm 90/XX là thời kỳ ASEAN tích cực tham gia vào những diễn đàn kinh tế khu vực, thế giới như ASEM... APEC.. Qua đó, không những có điều kiện phát triển kinh tế, thu hút đầu tư, thu hút chất xám công nghệ, học hỏi kinh nghiệm mà vị thế, tiếng nói của tổ chức được nâng lên trên trường quốc tế...  - Năm 2007, thông qua Hiến chương ASEAN quyết định xây dựng Cộng đồng ASEAN; 2015 Cộng đồng ASEAN chính thức ra đời... |  |
| **Câu**  **7** | **Lí giải vì sao từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các mâu thuẫn lớn trên thế giới vẫn tồn tại nhưng không dẫn đến chiến tranh thế giới như hồi nửa đầu thế kỉ XX?** |  |
|  | *Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng phải đảm bảo những nội dung kiến thức dưới đây:* |  |
|  | **1. Những mâu thuẫn lớn vẫn tồn tại...** |  |
| **-** Thế kỷ XX với hai cuộc chiến tranh thế giới, điểm chung của hai cuộc chiến tranh này là đều diễn ra vì mâu thuẫn về quyền lợi, thị trường, thuộc địa. Như vậy, chiến tranh chính là cách, là giải pháp để các cường quốc chọn để giải quyết mâu thuân. |  |
| - Sau khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc cho đến nay, mâu thuẫn giữa các cường quốc vẫn tiếp tục tồn tại, xuất hiện:  + Sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991, thế giới chia làm hai phe đối đầu nhau trong Chiến tranh lạnh...  + Sau Chiến tranh lạnh, quan hệ giữa các cường quốc vẫn có diễn biến rất phức tạp, tồn tại nhiều mâu thuẫn chằng chéo nhau....(cuộc cạnh tranh địa –chính trị giữa các nước lớn diễn ra gay gắt, nổi bật là sự đối đầu Mĩ – Nga, Anh – Nga, Nhật – Trung Quốc...trong đó cuộc cạnh tranh địa – chính trị ở biển Đông giữa Trung Quốc và Mĩ, Nhật – Nga, Trung Quốc - Ấn Độ....  + Những mâu thuẫn nói trên cũng chỉ đẩy các nước vào thời kỳ căng thẳng như tập trận, bao vây, cấm vận nhưng hòa bình vẫn được giữ vững, không đẩy thế giới vào chiến tranh như nửa đầu thế kỉ XX. |  |
| **2. Sở dĩ không đẩy thế giới vào cuộc chiến tranh thế giới như hồi nửa đầu thế kỷ XX là vì:** |  |
| + Xuất phát từ những hậu quả khủng khiếp từ hai cuộc đại chiến thế giới, từ nhu cầu, nguyện vọng tha thiết của nhân loại là hòa bình... |  |
| + Từ 1945 - nay, LHQ với tư cách tổ chức quốc tế được thành lập với mục tiêu duy trì hòa bình an ninh thế giới có nhiều hoạt động nhằm duy trì hòa bình an ninh thế giới, ngăn chặn cuộc chiến tranh thế giới. |  |
| + Các cường quốc sở hữu vũ khí hạt nhân đều nhận thức được thảm họa của một cuộc chiến tranh hạt nhân nếu không kiềm chế... (Do cuộc CMKHKT hiện đại giữa XX đến nay đã dẫn tới những thành tựu vô cùng lớn, vô cùng hiện đại ngoài sức tưởng tưởng, nhiều loại vũ khí hủy diệt, nhiều loại hóa chất độc hại mang tính hủy diệt. Vì thế, bên cạnh tác động tiêu cực đe dọa cuộc sống của con người, nếu cuộc chiến tranh thế giới thứ ba diễn ra giữa các cường quốc thì đó sẽ là cuộc chiến mang tính hủy diệt, không có kẻ thắng, mà tất cả đếu có khả năng bị hủy diệt). |  |
| + Từ 1945- nay, nhất là cuối thế kỷ 20, xuất hiện xu thế giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình, bằng ngoại giao trên cơ sở hợp tác quốc tế trên cơ sở nguyên tắc hoạt động của LHQ. Đặc điểm nổi bật của thế giơi ngày nay là sự vừa đấu tranh vừa hợp tác, mâu thuẫn và hài hòa, tiếp xúc và kiềm chế... |  |
| + Những vấn đề toàn cầu được đặt ra đòi hỏi thế giới phải chung tay giải quyết như sự cạn kiệt tài nguyên, sự biến đổi khí hậu, bệnh dịch, chủ nghĩa khủng bố, xung đột, nội chiến. Điều đó quy định xu thế vừa hợp tác vừa đấu tranh, đòi hỏi phải đối thoại, thu hẹp bất đồng và ngăn chặn chiến tranh. |  |
| + Từ 1945 – nay, phong trào đấu tranh vì hòa bình, vì dân chủ, vì tiến bộ trên thế giới phát triển mạnh, phong trào này có tác tộng nhất định đến chính sách ngoại giao các nước: phong trào phản chiến của nhân dân Mĩ trong cuộc chiến tranh Mĩ ở Việt Nam,…  *\* (Trong trường hợp thí sinh có liên hệ chính sách đối ngoại của VN ... thì cộng 0.25 điểm nếu chưa có ý này)* |  |
| + Cùng với sự phát triển của CMKHCN, xu thế toàn cầu hóa ngày càng được đẩy mạnh đã làm cho nền kinh tế thế giới, sự hợp tác kinh tế - văn hóa thế giới ngày càng mang tính quốc tế hóa cao và mở ra khả năng hợp tác toàn cầu trên tất cả các lĩnh vực |  |
| + Tuy thế giới phát triển theo diễn biến phức tạp, nhưng xu thế chủ đạo của thế giới ngày nay vẫn là hòa bình, ổn định, hợp tác và cùng phát triển... |  |

**-------------HẾT-------------**